

# BẢN TIN PHÁP LUẬT

(Bộ môn Luật Tài chính – Ngân hàng, Trường Đại học Luật Hà Nội)

## Ban biên tập

Người thực hiện : Ths. Nguyễn Ngọc Yến

Chịu trách nhiệm kiểm soát về nội dung : PGS. TS. Phạm Thị Giang Thu

*Bản tin được xác định là tài sản của Ban biên tập, cấm vi phạm*

### TRONG SỐ NÀY, XIN GIỚI THIỆU VỚI QUÝ BAN ĐỌC:

#### TÀI CHÍNH

CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU HỖ TRỢ VỐN ĐỐI ỨNG ODA CHO CÁC ĐỊA PHƯƠNG GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

#### NGÂN HÀNG

QUY ĐỊNH VỀ CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI TỔ CHỨC TÍN DỤNG, CHI NHÁNH NGÂN HÀNG NƯỚC NGOÀI

## TÀI CHÍNH

### CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU HỖ TRỢ VỐN ĐỐI ỨNG ODA CHO CÁC ĐỊA PHƯƠNG GIAI ĐOẠN 2016 – 2020

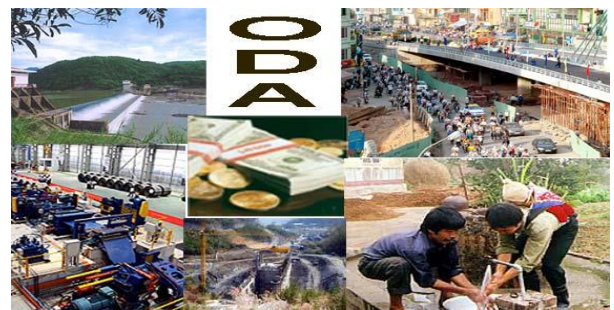
Ngày 08/08/2017, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành **Quyết định số 1162/2017/QĐ-TTg** phê duyệt Chương trình mục tiêu hỗ trợ vốn đối ứng ODA cho các địa phương giai đoạn 2016 –

2020. Theo đó, Chương trình này do Bộ Kế hoạch và Đầu tư quản lý, với một số nội dung chính như sau:

#### 1. Mục tiêu của Chương trình

##### ❖ Mục tiêu tổng quát:

Triển khai thực hiện các dự án ODA do địa phương quản lý bảo đảm đúng tiến độ và hiệu quả; hỗ trợ vốn đối ứng các dự án ODA từ ngân sách trung ương cho những địa phương nghèo, có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn trong giai đoạn 2016 - 2020; triển khai, thực hiện các nội dung dự án theo đúng Thỏa thuận được ký kết hoặc Hiệp định tài trợ, phù hợp với định hướng thu hút và sử dụng vốn ODA của Chính phủ; thực hiện hiệu quả việc sử dụng, quản lý nguồn vốn ODA giai đoạn 2016 - 2020.



*Nguồn ảnh: Internet*

❖ Mục tiêu cụ thể phần đầu đến năm 2020:

➤ Hỗ trợ 48 địa phương khó khăn về ngân sách có thêm nguồn lực tăng cường giải ngân phần vốn nước ngoài (khoảng 54.000 tỷ đồng) của các nhà tài trợ quốc tế;



*Nguồn ảnh: Internet*

➤ Tiếp tục bổ sung khoảng 6.976 tỷ đồng vốn đối ứng để thực hiện hoàn thành 300 dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2011 - 2015 sang giai đoạn 2016 - 2020 sớm đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả;

➤ Thực hiện các dự án khởi công mới giai đoạn 2016 - 2020 thực sự quan trọng được ký kết hiệp định tài trợ; các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện các dự án chuyển tiếp giai đoạn 2011 - 2015 sang giai đoạn 2016 - 2020 khoảng 3.024 tỷ đồng vốn đối ứng.



*Nguồn ảnh: Internet*

Bạn đọc tham khảo thêm thông tin tại Trang thông tin của Bộ môn Luật Tài chính ngân hàng – Trường Đại học Luật Hà Nội: <https://www.facebook.com/bomonluattaichinhnganhanghlu/>

## 2. Thời gian, phạm vi và đối tượng của Chương trình

❖ Thời gian thực hiện Chương trình: Giai đoạn 2016 – 2020

❖ Phạm vi Chương trình: Các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có các dự án ODA và vốn vay ưu đãi được đưa vào trong cân đối ngân sách nhà nước, thực hiện trong giai đoạn 2016 - 2020.

❖ Đối tượng của Chương trình:

➤ Hỗ trợ vốn đối ứng cho các dự án đầu tư phát triển sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi được cân đối trong ngân sách nhà nước (theo hình thức cấp phát từ ngân sách trung ương) do địa phương trực tiếp làm chủ dự án, không bố trí vốn đối ứng cho dự án sử dụng hoàn toàn kinh phí sự nghiệp và dự án cho vay lại.



*Nguồn ảnh: Internet*

➤ Đối với các dự án có cơ cấu vốn hỗn hợp gồm cả vốn sự nghiệp và vốn đầu tư, chỉ hỗ trợ phần đầu tư phát triển.

## 3. Tổng kinh phí thực hiện Chương trình

Tổng kinh phí thực hiện Chương trình là 10.000 tỷ đồng từ ngân sách trung ương (điều chỉnh tăng thêm khi có dự án ODA khởi công mới được ký kết và khi có nguồn phù hợp theo quy định).

#### 4. Các giải pháp chủ yếu thực hiện Chương trình

❖ Xác định và dự kiến đủ vốn đối ứng ODA trong cả vòng đời dự án và bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 theo nguyên tắc ưu tiên bố trí đủ vốn đối ứng dự án theo cam kết. Xây dựng kế hoạch vốn đối ứng ODA hàng năm cho từng dự án theo nguyên tắc không vượt quá mức vốn trung hạn đã dự kiến, bố trí đủ, kịp thời theo tiến độ thực hiện dự án ODA, nhưng không vượt tỷ lệ được hỗ trợ theo quy định.



*Nguồn ảnh: Internet*

❖ Bố trí vốn đối ứng cho các dự án ODA và vốn vay ưu đãi các nhà tài trợ nước ngoài theo hướng hoàn thành dứt điểm dự án theo thứ tự ưu tiên. Đồng thời, đánh giá chặt chẽ tính hiệu quả vốn đối ứng bố trí hỗ trợ cho 300 dự án chuyển tiếp từ 2011 - 2015, chấm dứt dự án không hiệu quả.

❖ Cơ chế huy động và sử dụng vốn đối ứng ODA:

Nguồn vốn ngân sách trung ương bố trí thực hiện Chương trình chỉ đảm bảo một phần cho các dự án ODA do địa phương quản lý.



*Nguồn ảnh: Internet*

Quá trình thực hiện, các địa phương phải chủ động cân đối ngân sách địa phương và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện Chương trình, bảo đảm cơ cấu nguồn vốn của dự án đã được quyết định; sử dụng và quản lý nguồn vốn đúng mục đích, đúng quy định nhằm sử dụng hiệu quả, tiết kiệm và giải ngân kịp thời nguồn vốn ODA cho từng dự án...

Ngoài ra, trong nội dung Chương trình, Thủ tướng Chính phủ còn quy định cụ thể quyền, trách nhiệm của các cơ quan nhà nước có liên quan như: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam...

Quyết định số 1162/2017/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành từ ngày **08/08/2017**.

## NGÂN HÀNG

### QUY ĐỊNH VỀ CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI TỔ CHỨC TÍN DỤNG, CHI NHÁNH NGÂN HÀNG NƯỚC NGOÀI

Đây là một trong những nội dung chính được quy định tại **Nghị định số 93/2017/NĐ-CP** của Chính phủ ban hành ngày 07/8/2017 về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn Nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn Nhà nước.



*Nguồn ảnh: Internet*

Theo đó, chế độ tài chính của tổ chức tín dụng (TCTD), chi nhánh ngân hàng nước ngoài bao gồm một số nội dung chính sau:

#### 1. Quản lý và sử dụng vốn, tài sản

❖ **Vốn hoạt động của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài** bao gồm:

- Vốn chủ sở hữu:
  - Vốn điều lệ hoặc vốn được cấp;



*Nguồn ảnh: Internet*

- Các khoản chênh lệch do đánh giá lại tài sản, chênh lệch tỷ giá;
- Thặng dư vốn cổ phần;
- Các quỹ: Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ đầu tư phát triển, quỹ dự phòng tài chính;
- Lợi nhuận lũy kế chưa phân phối, lỗ lũy kế chưa xử lý;
- Vốn khác thuộc sở hữu của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

- Vốn huy động:



*Nguồn ảnh: Internet*

- Vốn huy động tiền gửi của các tổ chức và cá nhân; vốn huy động thông qua phát hành các loại giấy tờ có giá;



*Nguồn ảnh: Internet*

- Vốn nhận ủy thác đầu tư;
  - Vốn vay các TCTD, tổ chức tài chính trong nước và ngoài nước;
  - Vốn vay Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Vốn khác theo quy định của pháp luật.

#### ❖ **Sử dụng vốn, tài sản**

➤ TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được sử dụng vốn hoạt động để kinh doanh theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng và các quy định của pháp luật khác có liên quan, đảm bảo nguyên tắc an toàn và phát triển vốn.



*Nguồn ảnh: Internet*

➤ TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được quyền thay đổi cơ cấu vốn, tài sản phục vụ cho việc phát triển hoạt động kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật.

➤ TCTD được mua, đầu tư vào tài sản cố định phục vụ trực tiếp cho hoạt động theo nguyên tắc giá trị còn lại của tài sản cố định không vượt quá **50%** vốn điều lệ và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ ghi trên sổ sách kế toán.



*Nguồn ảnh: Internet*

➤ Chi nhánh ngân hàng nước ngoài được mua, đầu tư vào tài sản cố định phục vụ trực tiếp cho hoạt động theo nguyên tắc giá trị còn lại của tài sản cố định không vượt quá **50%** vốn được cấp và quỹ dự trữ bổ sung vốn được cấp ghi trên sổ sách kế toán.

#### ❖ **Bảo đảm an toàn vốn**

TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài có trách nhiệm thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn vốn hoạt động như sau:

➤ Quản lý, sử dụng vốn, tài sản, phân phối lợi nhuận, thực hiện chế độ quản lý tài chính và chế độ kế toán theo

quy định tại Nghị định này và các quy định của pháp luật có liên quan.

➤ Thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng và các quy định của pháp luật khác có liên quan.



*Nguồn ảnh: Internet*

Trường hợp không đạt hoặc có khả năng không đạt tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, trong thời gian tối đa là 01 tháng, TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phải báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam các giải pháp khắc phục để bảo đảm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu theo quy định bao gồm:

- Giải pháp chuyển nhượng vốn đầu tư ra bên ngoài;
  - Giải pháp tăng vốn điều lệ; vốn được cấp;
  - Các giải pháp khác.
- Mua bảo hiểm tài sản đối với các tài sản quy định phải mua bảo hiểm.

➤ Tham gia tổ chức bảo toàn, bảo hiểm tiền gửi theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, Luật bảo hiểm tiền gửi, các quy định pháp luật khác có liên quan và công khai việc tham gia tổ chức bảo toàn, bảo hiểm tiền gửi tại trụ sở và chi nhánh.

➤ Xử lý giá trị tài sản tổn thất theo đúng quy định tại Nghị định này.

➤ Hạch toán vào chi phí hoạt động kinh doanh khoản dự phòng rủi ro theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, pháp luật về doanh nghiệp và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

➤ Các biện pháp khác về bảo toàn vốn theo quy định của pháp luật.



*Nguồn ảnh: Internet*

## 2. Doanh thu, chi phí

### ❖ *Doanh thu*

➤ Các khoản thu của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phải được xác định phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định của pháp luật có liên quan, có hóa đơn hoặc chứng từ hợp lệ và phải được hạch toán đầy đủ vào doanh thu.

➤ Doanh thu từ hoạt động kinh doanh của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bao gồm:

- Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự;
- Thu nhập từ hoạt động dịch vụ: Thu từ dịch vụ thanh toán; thu từ dịch vụ ngân quỹ; thu từ nghiệp vụ ủy thác và đại lý; thu từ hoạt động dịch vụ khác;
- Thu từ hoạt động kinh doanh ngoại hối và vàng;
- Thu từ hoạt động kinh doanh chứng khoán (trừ cổ phiếu);
- Thu từ hoạt động góp vốn, chuyển nhượng phần vốn góp, cổ phần;



*Nguồn ảnh: Internet*

- Thu từ hoạt động khác: Thu từ các khoản nợ đã xử lý bằng quỹ dự phòng rủi ro (bao gồm cả các khoản nợ đã được xóa nay đòi được); thu từ các công cụ tài chính phái sinh khác...

- Thu nhập khác theo quy định của pháp luật.

### ❖ *Chi phí*

➤ Chi phí của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài là các khoản chi phí thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động kinh doanh của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; tuân thủ nguyên tắc phù hợp giữa doanh thu và chi phí; có đủ hóa đơn, chứng từ hợp lệ theo quy định của pháp luật.



*Nguồn ảnh: Internet*

➤ Chi phí của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, bao gồm:

- Chi phí lãi và các chi phí tương tự;
- Chi phí hoạt động dịch vụ: Chi về dịch vụ thanh toán; chi về dịch vụ ngân quỹ; chi về dịch vụ viễn thông...;
- Chi hoạt động kinh doanh ngoại hối và vàng;
- Chi hoạt động kinh doanh các loại chứng khoán được phép kinh doanh theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng;
- Chi góp vốn, chuyển nhượng phần vốn góp, cổ phần;

- Chi hoạt động khác: Chi cho nghiệp vụ hoán đổi lãi suất; chi về nghiệp vụ mua bán nợ...;
- Chi nộp thuế và các khoản phí, lệ phí;



*Nguồn ảnh: Internet*

- Chi cho cán bộ, nhân viên;
- Chi cho hoạt động quản lý và công vụ;
- Chi về tài sản gồm: Khấu hao tài sản cố định; chi bảo dưỡng, sửa chữa tài sản; chi mua sắm công cụ, dụng cụ; chi bảo hiểm tài sản; chi thuê tài sản;
- Chi trích lập dự phòng;
- Chi bảo toàn và bảo hiểm tiền gửi;
- Các khoản chi phí khác:

### 3. Phân phối lợi nhuận

❖ **Phân phối lợi nhuận đối với tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ**

Lợi nhuận của TCTD sau khi bù đắp lỗ năm trước theo quy định của Luật thuế

thu nhập doanh nghiệp, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, phần lợi nhuận còn lại được phân phối theo thứ tự như sau:

➤ Chia lãi cho các bên góp vốn liên kết theo quy định của hợp đồng kinh tế đã ký kết (nếu có).

➤ Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định.

➤ Lợi nhuận còn lại sau khi trừ các khoản nêu trên được phân phối theo thứ tự sau:

- Trích 5% vào quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, mức tối đa của quỹ này không vượt quá mức vốn điều lệ của tổ chức tín dụng;



*Nguồn ảnh: Internet*

• Trích 10% vào quỹ dự phòng tài chính;

• Trích tối đa 25% vào quỹ đầu tư phát triển;

• Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động trong tổ chức tín dụng;



- Trích quỹ thưởng người quản lý tổ chức tín dụng, kiểm soát viên;
- Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ nêu trên nộp về ngân sách nhà nước.

**❖ Phân phối lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp đối với tổ chức tín dụng khác (trừ TCTD là hợp tác xã), chi nhánh ngân hàng nước ngoài**

Lợi nhuận của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài sau khi bù đắp lỗ năm trước theo quy định của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, phần lợi nhuận còn lại được phân phối theo thứ tự như sau:



*Nguồn ảnh: Internet*

- Chia lãi cho các bên góp vốn liên kết theo quy định của hợp đồng kinh tế đã ký kết (nếu có).
- Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp.
- Trích 5% vào quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của TCTD hoặc vào quỹ dự

trữ bổ sung vốn được cấp của chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Mức tối đa của quỹ này không vượt quá mức vốn điều lệ của tổ chức tín dụng hoặc vốn được cấp của chi nhánh ngân hàng nước ngoài.



*Nguồn ảnh: Internet*

- Trích 10% vào quỹ dự phòng tài chính.
- Việc phân chia phần lợi nhuận còn lại do TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tự quyết định.

**❖ Quản lý và sử dụng các quỹ**

- Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, vốn được cấp dùng để bổ sung vốn điều lệ, vốn được cấp.
- Quỹ dự phòng tài chính dùng để bù đắp phần còn lại của những tổn thất, thiệt hại về tài sản xảy ra trong quá trình kinh doanh sau khi đã được bù đắp bằng tiền bồi thường của các tổ chức, cá nhân gây ra tổn thất, của tổ chức bảo hiểm và sử dụng dự phòng trích lập trong chi phí; sử dụng cho các mục đích khác theo quy định của pháp luật.

➤ Quỹ đầu tư phát triển dùng để đầu tư mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh và đổi mới công nghệ trang thiết bị, điều kiện làm việc của tổ chức tín dụng và bổ sung vốn điều lệ cho tổ chức tín dụng.



*Nguồn ảnh: Internet*

➤ Quỹ thưởng người quản lý tổ chức tín dụng, kiểm soát viên được sử dụng để:

Thưởng cho Chủ tịch và thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Phó Giám đốc, Kiểm soát viên, Kế toán trưởng;

➤ Quỹ khen thưởng dùng để:

- Thưởng cuối năm hoặc thưởng thường kỳ cho cán bộ, nhân viên trong TCTD;

- Thưởng đột xuất cho những cá nhân, tập thể trong TCTD có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, quy trình nghiệp vụ mang lại hiệu quả trong kinh doanh.

- Thưởng cho cá nhân và đơn vị ngoài TCTD có quan hệ kinh tế đã hoàn

thành tốt những điều kiện hợp đồng, đóng góp có hiệu quả vào hoạt động kinh doanh của TCTD.

➤ Quỹ phúc lợi dùng để:

- Đầu tư xây dựng hoặc sửa chữa, bổ sung vốn xây dựng các công trình phúc lợi của TCTD, góp vốn đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi chung trong ngành, hoặc với các đơn vị khác theo hợp đồng thỏa thuận;

- Chi cho các hoạt động thể thao, văn hóa, phúc lợi công cộng của tập thể cán bộ, nhân viên của TCTD;



*Nguồn ảnh: Internet*

- Chi trợ cấp khó khăn thường xuyên, đột xuất cho cán bộ, nhân viên kể cả các cán bộ, nhân viên đã về hưu, mất sức của TCTD;

- Chi cho các hoạt động phúc lợi khác.

Những quy định về chế độ tài chính nêu trên đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài sẽ có hiệu lực thi hành từ ngày **25/9/2017**.